BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3610 /QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố dữ liệu bảo trợ xã hội và ban hành Hướng dẫn kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu bảo trợ xã hội thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Người khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 102/2025/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định quản lý dữ liệu y tế;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 313/2026/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 395/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Chính phủ quy định về hoạt động và quản lý cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về công tác xã hội;

Căn cứ Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Quyết định số 2146/QĐ-BYT ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Khung kiến trúc số Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2113/QĐ-BYT ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu và Từ điển dữ liệu dùng chung Bộ Y tế (Phiên bản 1.0);

Căn cứ Quyết định số 3116/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu chủ chuyên ngành dùng chung ngành Y tế (Phiên bản 1.0);

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi dữ liệu đủ điều kiện khai thác, sử dụng, chia sẻ

1. Các dữ liệu sau đây trong Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội và người làm công tác xã hội đủ điều kiện khai thác, sử dụng, chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC):

a) Dữ liệu thông tin cơ bản, pháp lý và quy mô của cơ sở trợ giúp xã hội (sau đây gọi là dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội).

b) Dữ liệu về đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, chăm sóc tại cơ sở trợ giúp xã hội (sau đây gọi là dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội tại cơ sở).

c) Dữ liệu về người làm công tác xã hội hoạt động trong các cơ quan, đoàn thể và ngoài cộng đồng (sau đây gọi là dữ liệu người làm công tác xã hội).

2. Các dữ liệu sau đây trong Cơ sở dữ liệu người khuyết tật đủ điều kiện khai thác, sử dụng, chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính:

a) Dữ liệu thông tin hành chính, thông tin giấy khuyết tật và thông tin liên quan đến hưởng chính sách trợ giúp (sau đây gọi là dữ liệu người khuyết tật).

b) Dữ liệu thông tin của người giám hộ của người khuyết tật.

3. Các dữ liệu sau đây trong Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội đủ điều kiện khai thác, sử dụng, chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính:

Dữ liệu về đối tượng trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng; chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng; hưu trí xã hội; và hỗ trợ chi phí mai táng (sau đây gọi là dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội).

4. Việc khai thác, sử dụng, chia sẻ các dữ liệu quy định tại Điều này phải đúng mục đích, phạm vi, thẩm quyền và đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, giải quyết thủ tục hành chính và các quy định pháp luật có liên quan. Việc quy định dữ liệu được khai thác, sử dụng, chia sẻ không đồng nghĩa với việc công khai dữ liệu hoặc cho phép mọi tổ chức, cá nhân truy cập dữ liệu.

Điều 2. Mục tiêu, yêu cầu kết nối, chia sẻ

1. Mục tiêu

a) Thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ giấy tờ trong các thủ tục hành chính bằng việc khai thác, sử dụng dữ liệu tương ứng có trong các cơ sở dữ liệu nêu tại Điều 1;

b) Làm căn cứ để cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan xác minh, đối chiếu thông tin về cơ sở trợ giúp xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội và người làm công tác xã hội khi cần thiết, hạn chế việc yêu cầu cung cấp lại giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã quản lý;

c) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và khả năng kết nối, liên thông dữ liệu giữa các cơ quan có thẩm quyền.

2. Yêu cầu

a) Tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo mật thông tin, bí mật đời tư và quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến dữ liệu;

b) Tuân thủ các quy định, hướng dẫn kỹ thuật về trao đổi dữ liệu và các

nguyên tắc, quy định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị theo Nghị định số 278/2025/NĐ-CP;

c) Chỉ chia sẻ, cung cấp dữ liệu cho mục đích thay thế giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ quản lý nhà nước về bảo trợ xã hội theo đúng thẩm quyền, không cung cấp cho bên thứ ba khi chưa được phép;

d) Phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể Quốc gia số và Khung kiến trúc số Bộ Y tế.

Điều 3. Tài liệu kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu

Ban hành kèm theo Quyết định này là Tài liệu kết nối, khai thác chia sẻ thông tin giữa 03 Hệ thống Cơ sở dữ liệu lĩnh vực Bảo trợ xã hội với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ, cấp tỉnh (Phụ lục đính kèm).

Tài liệu kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu quy định cụ thể danh mục dữ liệu, trường thông tin, phương thức kết nối, yêu cầu kỹ thuật, cơ chế xác thực, phân quyền khai thác, bảo đảm an toàn thông tin và các nội dung cần thiết khác phục vụ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Quyết định này đối với các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý;

b) Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật danh mục dữ liệu, bảo đảm thống nhất với danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu chủ chuyên ngành dùng chung ngành Y tế;

c) Phối hợp với đơn vị quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các cơ quan có liên quan xây dựng, hoàn thiện phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu; xác định rõ các trường dữ liệu, mục đích sử dụng, quyền truy cập và yêu cầu kỹ thuật;

d) Theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình khai thác, sử dụng dữ liệu; kịp thời đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Đơn vị được giao quản lý, vận hành các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu có trách nhiệm:

a) Bảo đảm điều kiện kỹ thuật để kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu theo phạm vi được phê duyệt;

b) Thực hiện quản lý tài khoản, xác thực, phân quyền, ghi nhật ký truy cập, giám sát và bảo đảm an toàn thông tin theo quy định;

c) Phối hợp rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch, trùng lặp, thiếu hoặc chưa được cập nhật; bảo đảm khả năng truy xuất nguồn gốc và xác minh dữ liệu.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, chủ động rà soát quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý; tổ chức khai thác, sử dụng dữ liệu theo quy định pháp luật và điều kiện kết nối thực tế.

4. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khai thác dữ liệu có trách nhiệm sử dụng dữ liệu đúng mục đích, phạm vi và thẩm quyền; bảo vệ dữ liệu cá nhân; không làm lộ, lọt, sử dụng sai mục đích hoặc cung cấp dữ liệu trái quy định pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội, Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Tổ công tác triển khai Đề án 06 CP (để b/c)
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ (để đăng tải);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để p/h);
- UBND các tỉnh, Thành phố (để p/h);
- TTTTYTQG, Văn phòng Bộ (để p/h);
- Lưu: VT, Cục BTXH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC

Vũ Mạnh Hà